

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST

Ngày 25-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Nhuận

Ông Nguyễn Đức Việt

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tổ – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thượng Đ, sinh năm 1993, tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: 38 H, phường 5, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thượng M, sinh năm 1966 (chết) và bà Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1966; tiền án: không; tiền sự: Quyết định số 13/2019/QĐ-TA, ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng áp dụng biện pháp xử lý hành chính bằng hình thức đưa đi cai nghiện, chữa bệnh tập trung. Bị bắt tạm giam ngày 08/7/2021; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Thượng H, sinh 1995 Nơi cư trú: 38 H, phường 5, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm

tất như sau:

Sáng ngày 08/7/2021, Nguyễn Thượng Đ sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 49G1-293.17 đi từ thành phố Đà Lạt đến thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương để tìm gặp bạn. Đ là người nghiện ma túy nên Đ đã mang theo 21 (hai mươi một) ống nhựa chứa ma túy được cất giấu bên trong 01 (một) bao thuốc lá hiệu Seven Diamons để sử dụng. Khoảng 08 giờ 40 phút cùng ngày, khi đang ở trên đường Lạc Long Quân, thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương thì bị Công an kiểm tra và phát hiện Đ cất giấu trong túi áo bên phải 01 gói thuốc lá hiệu Seven Diamons, bên trong gói thuốc có 21 (hai mươi một) ống nhựa màu trắng. Quá trình bắt quả tang, Cơ quan điều tra đã tạm giữ và niêm phong 21 (hai mươi một) ống nhựa màu trắng dài từ 02 cm đến 2,5 cm được dán kín hai đầu được bỏ trong 01 gói thuốc lá hiệu Seven Diamons, bên trong mỗi đoạn ống nhựa có chứa chất bột màu trắng.

Kết luận giám định số 901/GĐ-PC 09 ngày 13/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: mẫu cục bột đựng trong 21 (hai mươi một) đoạn ống được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,3720 g (một phẩy ba bảy hai không gam), loại Heroine; Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT: 09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKS-LD ngày 13/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Thượng Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng, và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Dương trả lại chiếc xe máy; tại phiên tòa hôm này anh không có ý kiến và yêu cầu gì và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thượng Đ về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng số 23/VKS-LD ngày 13/10/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thượng Đ từ 30 đến 36 tháng tù; Về tang vật đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì dán kín bên ngoài: ghi số 901/2021-PC09, báo gói vật chứng, trên phong bì có chữ ký của Võ Như Thuận, Nguyễn Văn Chiến, Nguyễn Thanh Phúc và dấu tròn hình màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 (một) phong bì dán kín bên ngoài ghi số 901/2021-PC09, hoàn lại mẫu vật 0,9835 g, trên phong bì có chữ ký của Võ Như Thuận,

Nguyễn Văn Chiến, Nguyễn Thanh Phúc và dấu tròn hình màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, số IMEI 1: 866977039488756, số IMEI 2 : 866977039488749. Về án phí đề nghị buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của chứng cứ, tài liệu và các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các chứng cứ, tài liệu được thu thập và cung cấp theo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo trình bày, ngày 08/7/2021 bị cáo đi từ Đà Lạt vào thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương để tìm gặp bạn thì bị Công an kiểm tra thu giữ trên người bị cáo một vỏ bao thuốc lá bên trong có cất giấu 21 tép heroin để bị cáo sử dụng; Kết luận giám định số 901/GĐ-PC09 ngày 13/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: mẫu cục bột đựng trong 21 (hai mươi một) đoạn ống được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,3720 g (một phẩy ba bảy hai không gam), loại Heroine; Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT: 09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thượng Đ cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; do vậy cũng cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về quyết định hình phạt: Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và là hành vi mang tính nguy hiểm cho xã hội, và cũng là nguyên nhân dẫn tới các tệ nạn xã hội khác, như sự suy thoái về đạo đức, nhân cách con người và còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, ngoài ra bản thân bị cáo còn là người bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt áp dụng biện pháp xử lý hành chính bằng hình thức đưa đi cai nghiện, chữa bệnh tập trung vào năm 2019 bị cáo không lấy đó để tu sửa bản thân mà tiếp tục tàng trữ ma túy để sử dụng; Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ, tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và xét thấy cần thiết phải áp dụng một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời mang tính phòng ngừa chung cho xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, không có khả năng kinh tế, nên miễn hình phạt bổ sung phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Dương thu giữ 01 (một) xe máy hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn xanh đen, BKS 49G1-293.17, số khung RLCS1FC30FY159965, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Thượng H là đúng quy định của pháp luật.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì dán kín bên ngoài ghi số 901/2021-PC09, báo gói vật chứng, trên phong bì có chữ ký của Võ Như Thuận, Nguyễn Văn Chiến, Nguyễn Thanh Phúc và dấu tròn hình màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 (một) phong bì dán kín bên ngoài ghi số 901/2021-PC09, hoàn lại mẫu vật 0,9835 g, trên phong bì có chữ ký của Võ Như Thuận, Nguyễn Văn Chiến, Nguyễn Thanh Phúc và dấu tròn hình màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

Trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, số IMEI 1: 866977039488756, số IMEI 2 : 866977039488749.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thượng Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ vào Điều 38, Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thượng Đ 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/7/2021.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì dán kín bên ngoài ghi số 901/2021-PC09, báo gói vật chứng, trên phong bì có chữ ký của Võ Như Thuận, Nguyễn Văn Chiến, Nguyễn Thanh Phúc và dấu tròn hình màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 (một) phong bì dán kín bên ngoài ghi số 901/2021-PC09, hoàn lại mẫu vật 0,9835 g, trên phong bì có chữ ký của Võ Như Thuận, Nguyễn Văn Chiến, Nguyễn Thanh Phúc và dấu tròn hình màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

Trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, số IMEI 1: 866977039488756, số IMEI 2 : 866977039488749.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/10/2021)

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lạc Dương;
- Chi cục THADS huyện Lạc Dương;
- CQĐT Công an huyện Lạc Dương;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương;
- CQTHAHS Công an huyện Lạc Dương;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Phúc

